

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 468/2020/DS-ST

Ngày: 24-12-2020

V/v “Tranh chấp về bồi thường  
thiệt hại ngoài hợp đồng”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Xuân Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Thành Luân.

2. Bà Tiêu Kim Thuận.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2020/QĐST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 199/2020/QĐST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:*

Bà Trần Ngọc Th, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: 01-08.14 Khối nhà Orchid 1, Khu phức hợp H, số 200 Đường 3 Tháng 2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Bị đơn:*

Ông Nguyễn Anh Tr, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Căn hộ 01-26.12 chung cư H, số 200 Đường 3 Tháng 2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Linh Th, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 01-08.14 Khối nhà Orchid 1, Khu phức hợp H, số 200 Đường 3 Tháng 2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Ngọc Th trình bày: Bà và ông Nguyễn Anh Tr cùng gửi xe ô tô tại bãi xe chung cư Hado Centrosa, số 200 Đường 3 Tháng 2, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào ngày 16/5/2020, ông Nguyễn Anh Tr lái xe ô tô va chạm vào xe ô tô mang biển số 51H-100.97 do bà đứng tên chủ sở hữu đang đậu tại bãi xe chung cư Hado Centrosa. Kết quả là xe của bà đã bị thủng một lỗ lớn ở cản trước. Ông Tr đã thừa nhận sự việc gây hư hại đối với chiếc xe của bà và nhận trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà. Sự việc đã được bảo vệ chung cư lập biên bản sự việc. Ngày 18/5/2020, bà đem xe ô tô biển số 51H-100.97 đã bị ông Trung gây hư hỏng vào Xí nghiệp Ô tô TOYOTA Bến Thành để sửa chữa và được báo giá sửa chữa là 7.281.670 đồng. Ngay sau đó, bà đã thông báo cho ông Trung về chi phí sửa chữa xe của bà theo hãng TOYOTA Bến Thành đã báo giá nhưng ông Trung không đồng ý mà chỉ chấp nhận bồi thường cho bà 3.000.000 đồng. Bức xúc trước thái độ thách thức, không hợp tác của ông Tr nên bà đã khởi kiện ông Tr đến Tòa án. Tại phiên tòa, bà Th yêu cầu ông Tr bồi thường 7.281.670 đồng để bà Thanh sửa chữa những hư hỏng đối với chiếc xe ô tô của bà do ông Tr gây ra.

Tại bản tự khai ngày 31/8/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Linh Th trình bày: Ông là chồng của bà Trần Ngọc Th. Vào ngày 16/5/2020, ông được bảo vệ của chung cư Hado Centrosa thông báo sự việc ông Nguyễn Anh Tr lái xe ô tô va quệt vào chiếc xe ô tô mang biển số 51H-100.97 do vợ ông đứng tên chủ sở hữu đang đậu tại bãi xe chung cư Hado Centrosa. Sau đó, bảo vệ chung cư đã lập biên bản ghi nhận nội dung vụ việc và ông Tr đã thừa nhận sự việc gây hư hại cho chiếc xe ô tô của bà Th. Tuy nhiên, bà Th và ông Tr đã không thống nhất được số tiền bồi thường nên bà Th đã khởi kiện ông Tr đến Tòa án. Ông Th xác định chiếc xe ô tô bị hư hại thuộc quyền sở hữu của bà Trần Ngọc Th. Do đó, ông Tr có nghĩa vụ bồi thường hư hại về tài sản cho bà Th, về mức bồi thường cụ thể sẽ do bà Th tự quyết định. Ông không đưa ra yêu cầu độc lập trong vụ án và đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn bà Trần Ngọc Th khởi kiện ông Nguyễn Anh Tr đòi bồi thường thiệt hại do việc ông Trung gây thiệt hại cho tài sản của bà Thanh, đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Anh Tr có nơi cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân

Quận 10 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Anh Tr đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng ông Trung không cung cấp chứng cứ, không đến Tòa án làm bản khai để phản bác yêu cầu của nguyên đơn, từ bỏ quyền lợi hợp pháp của mình. Do đó, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án. Mặt khác, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên họp mà không có lý do và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt. Nguyên đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được vụ án. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị đơn vắng mặt đến lần thứ 2 mà không có lý do; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào lời khai của bà Trần Ngọc Th và lời khai của ông Nguyễn Linh Th cho thấy vào ngày 16/5/2020, ông Nguyễn Anh Tr lái xe ô tô va chạm vào xe ô tô mang biển số 51H-100.97 do bà Trần Ngọc Thanh đứng tên chủ sở hữu đang đậu tại bãi xe chung cư Hado Centrosa. Kết quả là xe ô tô của bà Thanh đã bị thủng một lỗ lớn ở cản trước. Sau khi gây hư hại cho chiếc xe ô tô của bà Thanh, bảo vệ chung cư đã tiến hành lập biên bản và ông Nguyễn Anh Trung đã xác nhận sự việc và ký vào biên bản. Tại biên bản ghi nhận sự việc lập ngày 28/9/2020 bảo vệ của Chung cư Hado Centrosa ông Nguyễn Lê Tường Thông và ông Nguyễn Ngọc Thảo cũng xác nhận tình tiết nêu trên. Qua đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Anh Trung là người trực tiếp gây ra hư hỏng (thủng một lỗ ở cản trước xe) đối với chiếc xe ô tô mang biển số 51H-100.97 của bà Trần Ngọc Thanh. Ông Nguyễn Anh Trung lái xe ô tô va chạm vào chiếc xe ô tô của bà Thanh đang đậu tại bãi xe Chung cư Hado Centrosa nên ông Trung hoàn toàn có lỗi trong việc gây hư hỏng tài sản của bà Thanh. Do đó, ông Nguyễn Anh Trung có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Trần Ngọc Thanh theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 584 của Bộ luật Dân sự.

Về mức bồi thường: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Trần Ngọc Thanh yêu cầu ông Nguyễn Anh Trung bồi thường số tiền 7.281.670 đồng để bà Thanh tiến hành sửa chữa, khắc phục nhưng hư hại đối với chiếc xe của bà Thanh do ông Trung gây ra. Để chứng minh cho mức thiệt hại, bà Thanh đã cung cấp cho Tòa án bảng báo giá sửa chữa của Xí nghiệp Ô tô TOYOTA Bến Thành. Theo bản báo giá này thì tổng chi phí sửa chữa phần hư hỏng đối với chiếc xe của bà Thanh do ông Trung gây ra là 7.281.670 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tại phiên tòa, ông Nguyễn Anh Trung không có ý kiến phản đối về bảng báo giá sửa chữa do bà Thanh giao nộp. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì bảng báo giá sửa chữa do bà Thanh giao nộp được Tòa án dùng làm căn cứ về mức bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử cần buộc ông Nguyễn Anh Trung bồi thường cho bà Trần Ngọc Thanh số tiền 7.281.670 đồng để bà Thanh sửa chữa, khắc phục nhưng hư hại đối với chiếc xe của bà Thanh do ông Trung gây ra.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền nguyên đơn yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Án phí dân sự sơ thẩm mà ông Nguyễn Anh Trung phải chịu là  $7.281.670 \text{ đồng} \times 5\% = 364.083 \text{ đồng}$ . Nguyên đơn bà Trần Ngọc Thanh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 357; Điều 468; khoản 1, khoản 3 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 586; Điều 588; Điều 589; Điều 601 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc buộc ông Nguyễn Anh Tr phải có trách nhiệm bồi thường về những hư hỏng đã gây ra cho chiếc xe ô tô mang biển số 51H-100.97 của bà Trần Ngọc Th. Ông Nguyễn Anh Tr phải bồi thường cho bà Trần Ngọc Th số tiền là 7.281.670 đồng (bảy triệu, hai trăm tám mươi một nghìn, sáu trăm bảy mươi đồng), thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Anh Tr phải chịu 364.083 đồng (ba trăm sáu mươi bốn nghìn, không trăm tám mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Ngọc Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Trần Ngọc Thanh số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0014609 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Xuân Hương**